TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **509**/2024/QĐST-HNGĐ	Thanh Trì, ngày 13 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 501/2024/TLST - HNGĐ ngày 01/11/2024 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh NGUYỄN VĂN H - sinh năm 1987

HKTT và nơi cư trú: thôn T, xã D, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị NGUYỄN THỊ NGỌC A - sinh năm 1986

HKTT và nơi cư trú: thôn T, xã D, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/11/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Ngọc A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Ngọc A có 01 con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 28/3/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh H, chị Ngọc A: giao chị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đ. Chị Ngọc A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa không xét. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh H và chị Ngọc A không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng do anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 57567 ngày 31/10/2024). Trả lại anh H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã D, huyện T, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 17/3/2018);
- Lưu HS;